TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 24/4/2023
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Trương Thị Thùy Trang
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Ngọc Hùng Minh
2. Bà Lữ Kim Hằng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Thái Học – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.
- *Đại diện Viện kiểm sát huyện C tham gia phiên tòa*: Bà Phạm Thị T – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 508/2022/LTST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* bà Trịnh A M, sinh năm: 1969

HKTT và nơi cư trú: số B, tổ B, ấp C, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* ông Vũ Bá Đ, sinh năm: 1967

HKTT và nơi cư trú: số B, tổ B, ấp C, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

(bà M và ông Đ vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản đối chất, nguyên đơn bà Trịnh A M trình bày:*

Trên cơ sở tự nguyện, năm 1990 bà Trịnh A M và ông Vũ Bá Đ chung sống với nhau như vợ chồng, có tổ chức đám cưới theo nghi thức truyền thống, nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đây là hôn nhân lần đầu của cả hai. Sau khi kết hôn ông bà chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 12 năm

2022 thì phát sinh mâu thuẫn về tình cảm, nên thường xuyên xảy ra cãi vã và đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2012 cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà M yêu cầu được ly hôn với ông Đ.

Quá trình chung sống ông bà có 03 người con chung là Vũ Thanh Đ1, sinh năm 1991, Vũ Thị Thanh H, sinh năm 1994 và Vũ Thanh S, sinh năm 1999, hiện đã trưởng thành và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân, nên không yêu cầu.

Tài sản chung và nợ chung: không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại bản tự khai và biên bản đối chất, bị đơn ông Vũ Bá Đ trình bày:*

Ông Đ thống nhất với lời trình bày của bà M về quan hệ hôn nhân, việc không đăng ký kết hôn, con chung, tài sản chung, nợ chung và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng như bà M trình bày. Nay bà M xin ly hôn với ông thì ông đồng ý ly hôn do không còn tình cảm vợ chồng với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung vì các con đã trưởng thành và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân. Tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu.

***** Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ: trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký đều làm đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng cũng chấp hành và thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo tố tụng và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Đại diện VKS huyện C không có kiến nghị gì.

Về nội dung: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 không công nhận bà M và ông Đ là vợ chồng; về con chung, tài sản chung và nợ chung không xem xét giải quyết; về án phí bà M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Kiến nghị khắc phục: không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: bà Trịnh A M khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với ông Vũ Bá Đ nên đây là vụ kiện: *"Tranh chấp ly hôn"* theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Vũ Bá Đ hiện cư trú tại số B, tổ B, ấp C, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Cẩm Mỹ theo quy định tại Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: nguyên đơn, bị đơn có đơn và yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật TTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

[3] Về quan hệ hôn nhân: bà Trịnh A M và ông Vũ Bá Đ tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1990, ông bà không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật HN&GĐ năm 2014 không công nhận bà Trịnh A M và ông Vũ Bá Đ là vợ chồng.

[4] Về con chung: đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự trình bày không có, không ai yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: bà Trịnh A M phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

Xét quan điểm của đại diện VKS huyện C phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266 và Điều 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: không công nhận bà Trịnh A M và ông Vũ Bá Đ là vợ chồng.

- Về con chung: đã trưởng thành và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân nên không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự khai không có và không ai yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: bà Trịnh A M phải nộp 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, chuyển tiền tạm ứng án phí 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng bà M đã nộp sang án phí, theo biên lai thu tiền số 0001670 ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Bà M đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND. tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND H. Cẩm Mỹ;*
- *Chi cục thi hành án dân sự H. Cẩm Mỹ;*
- *Đương sự;*
- *Lưu án văn;*
- *Hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thùy Trang